

Bản án số: 42/2024/HS-ST

Ngày: 04/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ngọc Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thùy Liễu, ông Nguyễn Trung Bắc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Hồng- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 04/4/2024, tại Phòng xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 42/2024/TLST-HS ngày 11/3/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2024/QĐXXST-HS ngày 21/3/2024, đối với các bị cáo:

1. Trương Văn D, sinh năm 1987 tại tỉnh Hưng Yên; Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số 37x LTN, phường LTN, thành phố HD, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn H1 và bà Phạm Thị M (đều đã chết); vợ, con: chưa có; Tiền sự, tiền án: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 31/10/2023, chuyển tạm giam từ ngày 03/11/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. (Có mặt).

2. Nghiêm Tiến H, sinh năm 1985 tại tỉnh Hải Dương; Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số 12x AT, phường BH, thành phố HD, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nghiêm Viết N, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị KV, sinh năm 1957; vợ, con chưa có; Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 147/2022/HSST ngày 07/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/8/2023, chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Bản án số 81/2018/HS-ST ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/01/2020, nộp tiền án phí ngày 26/3/2019, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 31/10/2023, chuyển tạm giam từ ngày 03/11/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. (Có mặt).

3. Đặng Huy Q, sinh năm 1991 tại tỉnh Hải Dương; Nơi đăng ký thường trú: Số 69 QT, phường QT, thành phố HD, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Số 7/13B NVT, phường QT, thành phố HD, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Huy H2 (đã chết) và bà Hồ Thị D, sinh năm 1959; vợ, con: chưa; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ ngày 31/10/2023 chuyển tạm giam từ ngày 03/11/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (Có mặt).

* Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Anh Hồ Đức M, bà Nguyễn Thị N (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 31/10/2023, tại phòng trọ số 1 số nhà 34/21x Đình Văn T, phường BH, thành phố HD, tỉnh Hải Dương, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Dương phối hợp với Công an phường BH, tp Hải Dương kiểm tra bắt quả tang Nghiêm Tiến H, Trương Văn D và Đặng Huy Q vừa có hành vi cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai nhựa loại 500ml, nắp màu xanh được đục 02 lỗ; 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 coóng thủy tinh bên trong bám dính muội khói màu đen; 01 bật lửa ga màu trắng; 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (1x1,5)cm, bên trong có bám dính chất tinh thể màu trắng. Hà, D và Q khai nhận đó là bộ dụng cụ cả ba vừa dùng để sử dụng ma túy đá, còn 01 vỏ túi nilon là vỏ túi đựng ma túy đá.

Quá trình điều tra làm rõ: D, H và Q đều là bạn của anh Hồ Đức M, sinh năm 1989 ở phòng trọ số 1, số nhà 34/21x Đình Văn T, phường BH, tp Hải Dương. Chiều ngày 30/10/2023 D đến phòng trọ của anh M chơi, đến 17 giờ anh M đi làm và nhờ D trông nhà hộ. Vào khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, H đến phòng trọ của anh M thì gặp D. D đưa cho H số tiền 300.000đ bảo “anh đi mua ít đồ về chơi”. H hiểu ý D bảo đi mua 300.000đồng ma túy đá về sử dụng. H cầm tiền rồi đi ra khu vực sau ga Hải Dương tìm mua ma túy đá. Tại đây, H gặp và mua của một người đàn ông không quen biết được 01 túi ma túy đá với số tiền 300.000đồng. Khi về phòng trọ của anh M, H đưa cho D túi ma túy vừa mua được. Khoảng 15 phút sau, Q cũng đến phòng trọ của anh M chơi. D bảo Q góp 100.000đồng để mua ma túy đá cùng nhau sử dụng. Q đồng ý và đưa cho D 100.000đồng. D cầm tiền đưa cho H bảo đi mua thuốc lá và nước uống. H cầm tiền đi mua thuốc lá và nước rồi quay lại phòng trọ của anh M. Khi H quay lại, D lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai nhựa loại 500ml, nắp màu xanh được đục 02 lỗ; 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 coóng thủy tinh ở góc tủ trong

phòng trọ của M ra, để ở dưới chiếu rồi đổ hết ma túy trong túi nilon vào coóng thủy tinh gắn trên bộ dụng cụ. D dùng tay trái bật lửa châm vào coóng thủy tinh gắn trên bộ dụng cụ đốt ma túy lên và sử dụng, rồi D châm lửa cho Q, H sử dụng. Sau đó, ai dùng thì tự châm lửa sử dụng. Khoảng 22 giờ cùng ngày, H đi về nhà ngủ còn Q và D tiếp tục ngồi chơi và sử dụng ma túy đến khoảng 01 giờ ngày 31/10/2023 thì sử dụng hết. Khoảng 06 giờ cùng ngày, anh M về phòng trọ nhưng do đi làm mệt nên anh M vào phòng phía trong nằm ngủ. Khoảng 08 giờ ngày 31/10/2023 H quay lại phòng trọ của anh M ngồi chơi cùng D, Q. Đến khoảng 09 giờ 50 phút cùng ngày khi D, Q, H đang ngồi chơi ở phòng khách thì Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tp Hải Dương phối hợp với Công an phường BH kiểm tra phòng trọ của anh M phát hiện bắt quả tang. Vụ án được điều tra làm rõ.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nghiêm Tiến H tại số 12x AT, phường BH, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, kết quả không thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Biên bản xét nghiệm phát hiện chất ma túy trong nước tiểu của Công an thành phố Hải Dương ngày 31/10/2023 đối với Trương Văn D, Nghiêm Tiến H và Đặng Huy Q xác định: D, H và Q dương tính (trong nước tiểu có chất ma túy) loại Methamphetamine. Anh Hồ Đức M âm tính (trong nước tiểu không có chất ma túy).

Tại Kết luận giám định số 537/KL-KTHS ngày 03/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương, kết luận:

“5.1/ Quá trình giám định có tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine trong mẫu chất màu đen bám dính bên trong coóng thủy tinh, được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.”

5.2/ Chất tinh thể màu trắng bám dính bên trong túi nilon màu trắng, được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định, là ma túy loại Methamphetamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.”

Cáo trạng số 48/CT-VKSTPHD ngày 08/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Trương Văn D, Nghiêm Tiến H, Đặng Huy Q về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thành phố Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Đề nghị tuyên bố các bị cáo Trương Văn D, Nghiêm Tiến H, Đặng Huy Q phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy;

- Về hình phạt chính:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trương Văn D

từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 31/10/2023).

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nghiêm Tiến H từ 07 năm 06 tháng đến 07 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 31/10/2023).

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Huy Q từ 07 năm đến 07 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 31/10/2023).

- Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 537/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương là mẫu vật hoàn lại sau giám định, bên trong có 01 cóong thủy tinh, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; 01 chai nhựa loại 500ml, có nắp nhựa màu xanh được đục 2 lỗ; 01 ống hút nhựa; 01 bật lửa ga màu trắng.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng.

Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định nội dung vụ án như trong cáo trạng truy tố, bản luận tội của VKSND thành phố Hải Dương đối với các bị cáo là đúng. Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ những người tham gia tố tụng. Tại phiên tòa vắng mặt những người làm chứng. Xét thấy, trong quá trình điều tra, những người làm chứng đã có lời khai, quan điểm rõ ràng về các tình tiết của vụ

án. Việc họ vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, truy tố, phù hợp với nội dung biên bản vụ việc, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 31/10/2023, tại phòng trọ số 1 số nhà 34/21x Đinh Văn T, phường BH, tp Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Trương Văn D, Nghiêm Tiến H, Đặng Huy Q có hành vi chuẩn bị chất ma túy (Methamphetamine), dụng cụ, địa điểm để cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy (tổ chức cho 3 người) thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an thành phố Hải Dương phối hợp với Công an phường BH, thành phố Hải Dương kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Các bị cáo D, H, Q đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Như vậy, hành vi của D, H, Q đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt “Đối với hai người trở lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố về tội danh với điều khoản của Bộ luật Hình sự như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây tác hại lớn về nhiều mặt, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Ma túy nói chung trong đó Methamphetamine nói riêng có tác hại rất lớn đến con người cũng như toàn xã hội, là một trong những nguồn phát sinh các loại vi phạm, tội phạm khác. Do đó, cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe và đảm bảo công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trong xã hội.

[5] Đây là vụ án có đồng phạm với tính chất giản đơn, giữa các bị cáo không có sự phân công, câu kết chặt chẽ. Trong đó, bị cáo D sử dụng phòng trọ được giao quản lý (anh M nhờ trông coi), lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn trong phòng ra để sử dụng, đưa tiền (300.000đồng) cho H để đi mua ma túy, là hành vi chuẩn bị địa điểm, dụng cụ, cung cấp chất ma túy để cả bọn thực hiện việc sử dụng trái phép chất ma túy. D cũng là người khởi xướng, đề xuất việc sử dụng trái phép chất ma túy. Q góp tiền (100.000đồng) để mua ma túy cùng sử dụng là hành vi cung cấp chất ma túy. Còn H là người trực tiếp đi mua ma túy, nước, thuốc lá về cho cả bọn, là hành vi chuẩn bị chất ma túy để cùng đồng bọn thực hiện việc sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, D giữ vai trò thứ nhất, H và Q xếp vị trí ngang nhau, thứ hai trong vụ án.

[6] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H người đã bị kết án (Bản án số 147/2022/HSST ngày 07/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương), bị cáo đã chấp hành xong bản án nhưng chưa được xóa án tích, nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm (khoản 1 Điều 53 BLHS), H phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự Tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo H có bố đẻ là ông Nghiêm Viết N được tặng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng Ba nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[7] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, tiền án, tiền sự cũng như vị trí, vai trò của từng bị cáo, HĐXX thấy: Các bị cáo đều là thanh niên khỏe mạnh nhưng không tu chí làm ăn, không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện, là các đối tượng sử dụng ma túy từ lâu, bị cáo Hà là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử lý tội phạm hình sự và bị áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và nay phạm tội, qua đó cho thấy các bị cáo coi thường trật tự kỷ cương pháp luật. Vì vậy, lần phạm tội này cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thích hợp để nhà nước giáo dục các bị cáo, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Trong vụ án, bị cáo D giữ vị trí thứ nhất, bị cáo H xếp thứ hai nhưng bị áp dụng 1 tình tiết tăng nặng TNHS nên mức hình phạt áp dụng đối với D và H ngang nhau, cao hơn mức hình phạt áp dụng đối với Q là phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp và tài sản, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[9] Về vật chứng trong vụ án:

- Đối với 01 phong bì niêm phong số 537/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương là mẫu vật hoàn lại sau giám định, bên trong có 01 coóng thủy tinh, 01 vỏ túi nilon màu trắng (1x1,5)cm, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; ngoài ra có 01 chai nhựa loại 500ml, nắp màu xanh được đục 2 lỗ; 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 bật lửa ga màu trắng. Đây là các công cụ, dụng cụ sử dụng vào việc phạm tội, vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy là đúng theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, c khoản 2 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án các tài liệu, chứng cứ chứng minh tội phạm là 06 phong bì niêm phong đĩa CD ghi âm nội dung hỏi cung các bị cáo.

[10] Về các vấn đề khác:

- Quá trình điều tra xác định anh Hồ Đức M là người thuê phòng trọ số 01 nêu trên. Anh M đi làm, nhờ D trông phòng hộ, khi quay về anh vào phòng trong ngủ, không biết các bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy trong phòng trọ của mình. Anh Nguyễn Văn L là chủ dãy phòng trọ trực tiếp cho anh M thuê để ở, anh L không biết các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi trái pháp luật, nên không đặt ra xử lý đối với anh M và anh L.

- Các bị cáo D, Q, H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, căn cứ các Điều 57, 68, 70, 78 và Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính, ngày 13/11/2023 D, Q, H bị Công an thành phố Hải Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật.

- Ngoài ra, cơ quan điều tra không xác định được đối tượng bán ma túy cho H, không xác định được bộ dụng cụ sử dụng ma túy ở phòng trọ của M là của ai, nên không có căn cứ xử lý.

[11] Về án phí: Các bị cáo bị kết án là có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với hai bị cáo Trương Văn D và Đặng Huy Q;

- Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nghiêm Tiến H;

- Các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, các điểm a, c khoản 2 Điều 106, các điều 135, 136, 293, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với cả ba bị cáo.

1. Tuyên bố các bị cáo Trương Văn D, Nghiêm Tiến H và Đặng Huy Q phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt chính:

Xử phạt bị cáo Trương Văn D 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 31/10/2023).

Xử phạt bị cáo Nghiêm Tiến H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 31/10/2023).

Xử phạt bị cáo Đặng Huy Q 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 31/10/2023).

3. Về hình phạt bổ sung: Không.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 537/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương là mẫu vật hoàn lại sau giám định, bên trong có 01 cóng thủy tinh, 01 vỏ túi nilon màu

trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; 01 chai nhựa loại 500ml, có nắp nhựa màu xanh được đục 2 lỗ; 01 ống hút nhựa; 01 bật lửa ga màu trắng. (Đặc điểm các vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 12/3/2024).

5. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 04/4/2024)./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an TP Hải Dương;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an TP Hải Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an TP Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký tên, đóng dấu)
Trịnh Thị Ngọc Mai**